

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước mặt, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty TNHH MTV Sông Chu, ngày 11/11/2020 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 1229/TTr- STNMT ngày 24/11/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH MTV Sông Chu (có trụ sở tại 24 Phạm Bành, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam) được khai thác, sử dụng nước mặt tại hồ Tây Trác, xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước tại hồ Tây Trác, xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước:

- Cấp nước tưới cho: 520 ha đất nông nghiệp tại xã Thành Long, Thành Tiến của huyện Thạch Thành; xã Vĩnh Hưng của huyện Vĩnh Lộc.

- Cấp nước sinh hoạt cho các hộ dân trong khu vực.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Nước tại hồ Tây Trác, xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:

- Hồ Tây Trác, xã Thành Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

- Toạ độ cửa cống lấy nước (theo hệ toạ độ VN 2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiếu 3^0) như sau:

$$X = 2221871 \text{ (m)} ; Y = 573267 \text{ (m)};$$

- Toạ độ tim tuyến đập (theo hệ toạ độ VN 2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiếu 3^0) như sau:

$$X = 2219926. \text{ (m)} ; Y = 573462 \text{ (m)}.$$

5. Lượng nước khai thác lớn nhất và Phương thức khai thác:

- Lượng nước khai thác lớn nhất: $0,8\text{m}^3/\text{s}$.

- Cống lấy nước sử dụng cống tròn $\Phi = 700\text{mm}$, chiều dài cống $L = 74,0$ m; Cao trình đáy cống: $+22,5\text{m}$; Điều tiết nước bằng cách đóng mở bằng ổ khóa V10.

6. Chế độ khai thác, sử dụng:

Số mùa vụ lấy nước trong năm: 03 vụ/năm trong đó:

TT	Lưu lượng lấy nước (m^3/s)	Số giờ lấy nước trung bình/ngày	Số ngày lấy nước mỗi lần (ngày/mùa vụ)
Trung bình	0,56	24	56
Lớn nhất	0,8	24	86
Nhỏ nhất	0,39	24	28

7. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (mười năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH một thành viên Sông Chu:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong quá trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật;

3. Thực hiện quan trắc nguồn nước khai thác phục vụ cho mục đích của đơn vị như sau:

- Quan trắc liên tục lưu lượng nước khai thác qua cống, mực nước hồ.

- Quan trắc chất lượng nguồn nước khai thác theo tần suất sáu (06) tháng/lần. Các thông số quan trắc theo quy định tại QCVN 08-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt (cột A2).

4. Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nguồn nước khai thác phục vụ cho mục đích của đơn vị.

5. Bảo vệ nguồn nước khai thác, đảm bảo vệ sinh khu vực khai thác; khai thác nước trong giới hạn cho phép, sử dụng nước đúng mục đích, hợp lý, hiệu quả và tiết kiệm

6. Thực hiện việc vận hành công trình khai thác nước theo đúng thiết kế, quy trình công nghệ đã trình bày và cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt của đơn vị.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý về tài nguyên nước các cấp. Trong quá trình khai thác, nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, lưu lượng nguồn nước và môi trường quanh khu vực khai thác, đơn vị phải dừng ngay việc khai thác, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

8. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Thạch Thành về tình hình khai thác, sử dụng nước mặt và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nguồn nước theo quy định.

Điều 3. Công ty TNHH một thành viên Sông Chu được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH một thành viên Sông Chu còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH một thành viên Sông Chu;
- Cục Quản lý TNN (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Thạch Thành;
- Lưu: VT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Quyền